TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG THÀNH
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **224**/2022/HSST
Ngày 21/12/2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH – TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Hữu Ngọc.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Thanh Danh

2/ Bà Lê Thị Ánh Sáng

- ***Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa***: Bà Lê Thị Hoài Diễm.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa***: Ông Trần Tiến Dũng – Kiểm sát viên.

Ngày 21/12/2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 209/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 226/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2022 đối với các bị cáo:

1/ Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1989 tại tỉnh Nghệ An.

Nơi đăng ký thường trú: Thôn B, xã S, huyện S, tỉnh Nghệ An.

Nơi sinh sống: Ấp S, xã S, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Công Nhân. Trình độ học vấn: 09/12. Dân tộc: Kinh.

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Nguyễn Văn X, sinh năm: 1960 và bà Hồ Thị X, sinh năm 1963.

Gia đình có 03 anh, em bị cáo là con thứ 02, có vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1990 và có 02 con: Con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã B S, huyện T, tỉnh Đồng Nai. (Có mặt)

2/ Trần Đình B, sinh năm 1990 tại tỉnh Nghệ An.

Nơi đăng ký thường trú: Thôn M, xã S, huyện S,, tỉnh Nghệ An.

Nơi sinh sống: Khu phố B, phường An B, thành phố A, tỉnh B Dương.

Nghề nghiệp: Công Nhân. Trình độ học vấn: 09/12. Dân tộc: Kinh.

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Trần Đình N, sinh năm: 1955 và bà Phạm Thị X, sinh năm 1959.

Gia đình có 02 anh, em bị cáo là con thứ hai có vợ là Dương Thị Mỹ, sinh năm 1988 và có 03 con: Con lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm 2022.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 26/8/2010 bị Tòa án nhân dân huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999. (Chấp hành xong hình phạt ngày 30/4/2012 và đã đóng án phí).

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại phường An B, thành phố Dĩ An, tỉnh B Dương (Có mặt).

- Bị hại: Công ty TNHH MTV A

Địa chỉ: Phường B, quận B, thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Phạm Ngọc S, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Phạm Thế H, phường S, quận T, thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Đ và Trần Đình B là công nhân đổ bê tông của Công ty TNHH MTV A có trụ sở tại phường B, quận B, thành phố Hồ Chí Minh và được Công ty giao công việc tại Công trường thi công dự án Sân bay Long Thành thuộc xã S, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Vào chiều ngày 22/5/2022, khi Đ và B đang làm việc tại công trường thì phát hiện có 01 cuộn dây cáp điện đồng loại Thipha CU/XLPE/PVC 3x50 +1x25mm dài 17cm, trọng lượng 34kg (đã bị hư hỏng) của Công ty A đang chờ thanh lý nên Đ rủ B trộm cắp bán lấy tiền chia nhau tiêu xài. Đến 18 giờ cùng ngày, sau khi làm việc xong, Đ và B khiêng cuộn dây đồng trên để lên xe mô tô biển số 74H3-1974 của B. Sau đó, B điều khiển xe chở Đ cùng cuộn dây cáp đồng vừa trộm cắp được đi tìm nơi tiêu thụ. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, khi B điều khiển xe mô tô đến đoạn đường 769 thuộc ấp 8, xã B Sơn, huyện Long Thành thì bị tổ tuần tra Công an xã B Sơn kiểm tra phát hiện tạm giữ tang vật. Công an xã S lập hồ sơ chuyển đến Công an huyện Long Thành xử lý theo thẩm quyền. (Các bút lục số 56-57, 58-59, 65-66, 67-68, 74-75).

Tại kết luận định giá tài sản số 107/KL-HĐĐGTS ngày 27/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Long Thành kết luận: 01 cuộn dây cáp

điện đồng loại Thipha CU/XLPE/PVC 3x50 +1x25mm dài 17cm, trọng lượng 34kg (đã bị hư hỏng) trị giá 3.200.000 đồng. (Bút lục số 36-37).

Vật chứng vụ án: 01 cuộn dây cáp điện đồng loại Thipha CU/XLPE/PVC 3x50 +1x25mm dài 17cm, trọng lượng 34kg (đã bị hư hỏng) thu hồi trả lại cho bị hại là Công ty TNHH MTV Thiên An.

Đối với 01 xe mô tô biển số 74H3-1974 do B mua lại ở tiệm cầm đồ, qua tra cứu thể hiện người đứng tên chủ sở hữu là Nguyễn Văn Đ, trú tại xã D, huyện P, tỉnh Quảng Trị. Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chưa làm việc được với ông Được nên tiếp tục tạm giữ, xác minh xử lý sau.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện bị hại sau khi nhận lại tài sản không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Quá trình điều tra, các bị cáo Nguyễn Văn Đ và Trần Đình B đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai đại diện bị hại, lời khai người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được tại hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 195/CT-VKSLT-HS ngày 24 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn Đ và Trần Đình B về tội danh: "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo điều khoản nói trên và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Khoản 1, Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 04 (bốn) tháng; căn cứ Khoản 1, Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Trần Đình B mức án từ 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn Đ và Trần Đình B đã khai nhận hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của đại diện bị hại, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đã có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 18 giờ ngày 22/5/2022, Nguyễn Văn Đ và Trần Đình B có hành vi lén lút trộm cắp của Công ty TNHH MTV Thiên An 01 cuộn dây cáp điện đồng loại Thipha CU/XLPE/PVC 3x50 +1x25mm dài 17cm, trọng lượng 34kg trị giá 3.200.000 đồng. Khi Đ và B đang đem tài sản trộm cắp được đi tìm nơi tiêu thụ thì bị Công an xã B Sơn phát hiện

tạm giữ tang vật. Sau đó, Công an xã B Sơn lập hồ sơ chuyển đến Công an huyện Long Thành xử lý theo thẩm quyền.

Hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn Đ và Trần Đình B đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định Khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành truy tố bị cáo với tội danh và khung hình phạt nêu trên là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[2] Xét hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn Đ và Trần Đình B là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo là người trưởng thành, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật. Nhưng chỉ vì lòng tham và muốn có tiền để thỏa mãn nhu cầu cá nhân mà không phải lao động, bị cáo đã bất chấp pháp luật lén lút trộm cắp tài sản của bị hại. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản, là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, gây hoang mang, bất B trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Trong vụ án này, bị cáo Nguyễn Văn Đ là người khởi xướng, rủ rê việc phạm tội, bị cáo Trần Đình B có vai trò giúp sức với bị cáo Đ cùng thực hiện tội phạm, hành vi của các bị cáo mang tính chất đồng phạm giản đơn. Mỗi bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của mình.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo như sau:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đại diện bị hại có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Nguyễn Văn Đ có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nghĩ không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà giao cho gia đình và chính quyền địa phương quản lý giáo dục bị cáo cũng đủ răn đe, đồng thời tạo điều kiện cho bị cáo tự cải tạo, sửa chữa lỗi lầm. Do đó áp dụng điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo. Đối với bị cáo Trần Đình B đã từng bị Tòa án xét xử về tội "Trộm cắp tài sản" nhưng không lấy đó làm bài học để rèn luyện bản thân mà tiếp tục phạm tội, do đó cần

phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo nhằm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để bị cáo tập trung cải tạo, rèn luyện để có thể trở thành một công dân tốt và để răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 cuộn dây cáp điện đồng loại Thipha CU/XLPE/PVC 3x50 +1x25mm dài 17cm, trọng lượng 34kg (đã bị hư hỏng) quá trình điều tra đã thu hồi trả lại cho bị hại Công ty TNHH MTV Thiên An.

Đối với 01 xe mô tô biển số 74H3-1974 do Bình mua lại ở tiệm cầm đồ, qua tra cứu thể hiện người đứng tên chủ sở hữu là Nguyễn Văn Đ, trú tại xã D, huyện P, tỉnh Quảng Trị. Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chưa làm việc được với ông Được nên tiếp tục tạm giữ, xác minh xử lý sau.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện bị hại sau khi nhận lại tài sản không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Mỗi Bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

[6] Về tính hợp pháp của các quyết định, hành vi tố tụng của điều tra viên, kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều được thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn Đ và Trần Đình B phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s, Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm, thời điểm bắt đầu tính thời gian thử thách từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Đ cho Ủy ban nhân dân xã S, huyện T, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp bị cáo vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s, Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Trần Đình B 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Văn Đ và Trần Đình B, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND H. Long Thành;
- Chi cục THA DS H. Long Thành;
- Bộ phận HS nghiệp vụ CAH. Long Thành;
- UBND xã S;
- Bị cáo, ĐS;
- Lưu HS, VP.

Nguyễn Hữu Ngọc